

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2022/HS-ST

Ngày: 21-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thảo.
2. Ông Hà Hữu Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại Phòng xét xử của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 114/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2022/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐỖ THÀNH V**, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1984, tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi đăng ký HKTT, chỗ ở: Tổ dân phố 01, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đỗ Văn G (đã chết) và con bà Phạm Thị X (đã chết).

Anh, chị, em ruột: Có 09 người, bị cáo là thứ chín.

Vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1983.

Con: Có 01 người con sinh năm 2005.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 25/6/2021, Công an phường N, thành phố T ra Quyết định số 2045, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 750.000 đồng.

Nhân thân: - Ngày 20/7/2009, Tòa án nhân dân thị xã T (nay là Tòa án nhân dân thành phố T), xử phạt 07 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*.

- Ngày 07/4/2009, UBND phường N, thành phố T ra Quyết định số 25, về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện chữa bệnh tại cộng đồng.

- Ngày 14/12/2018, Tòa án nhân dân thành phố T ra Quyết định số 32, về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 04/01/2019, Công an phường N, thành phố T ra Quyết định số 01, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (đã nộp phạt).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

ĐỖ THÀNH V, trú tại tổ dân phố 01, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, là người có sử dụng ma túy trái phép từ trước; khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 16/6/2022, V một mình đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Tràng Đà, thuộc xóm 08, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang mục đích mua ma túy về sử dụng. Tại đây V gặp một người đàn ông tên O (không xác định được họ tên, địa chỉ) mua được 01 gói ma túy loại Heroine bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất vón cục màu trắng ngà với giá là 200.000 đồng, sau đó V đến khu vực vắng người ven đường Kim Bình, thuộc phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, lấy một ít ma túy trong gói ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể qua đường tĩnh mạch. Số ma túy còn lại V gói lại như cũ và cầm trong lòng bàn tay trái đi bộ về nhà. Khi đến gần nhà thuộc tổ dân phố 01, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, thì bị Tổ công tác Công an thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, kiểm tra V lo sợ nên thả gói ma túy loại Heroine trong lòng bàn tay trái xuống đất nơi V đang đứng; Tổ công tác Công an thành phố T tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V vào hồi 16 giờ cùng ngày 16/6/2022. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với ĐỖ THÀNH V, kết quả dương (+) tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số 728/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất tinh thể màu trắng (thu giữ của ĐỖ THÀNH V) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,108g (*không phẩy một không tám gam*).

Vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của ĐỖ THÀNH V 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của ĐỖ THÀNH V, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,058g (*không phẩy không năm tám gam*) cùng bao gói là vật chứng củ vụ án.

Tại Cơ quan điều tra ĐỖ THÀNH V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của V còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số: 121/CT-VKSTP, ngày 04 tháng 10 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố ĐỖ THÀNH V về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo V tiếp tục khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bản thân sử dụng chứ không bán cho ai, nhưng khi đang cất

giấu ma túy có khối lượng 0,108g (*không phải một không tám gam*) loại Heroine trong lòng bàn tay trái thì bị phát hiện và bắt giữ. Bị cáo có trực tiếp chứng kiến niêm phong và mở niêm phong phong bì ma túy đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định phong bì đựng ma túy đã thu giữ của bị cáo và không yêu cầu giám định lại. Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo là đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo ĐỖ THÀNH V và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo ĐỖ THÀNH V phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo ĐỖ THÀNH V từ 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng đến 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 6 năm 2022.

Bị cáo V là người sử dụng ma túy; việc tàng trữ ma túy là để sử dụng không nhằm mục đích vụ lợi; bản thân bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có chứa chất ma túy loại Heroine.

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo V không có ý kiến tranh luận gì với nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định, nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ, ngày 16/6/2022, ĐỖ THÀNH V trú tại tổ dân phố 01, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên

Quang, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,108g (*không thấy một không tám gam*) ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác Công an thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bị cáo V đã tàng trữ trái phép 0,108g (*không thấy một không tám gam*) ma túy, loại Heroine là thuộc trường hợp tàng trữ là thuộc trường hợp tàng trữ Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, truy tố ĐỖ THÀNH V về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo V nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; việc sử dụng ma túy trái phép có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân và kinh tế gia đình, gây mất trật tự ở địa phương, góp phần làm gia tăng tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy ở địa phương, nhưng bị cáo vẫn cố ý sử dụng ma túy trái phép dẫn đến tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý, nên cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo V tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vai trò và hình phạt đối với bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo V một mình thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đã gây ra.

Do vậy, xử phạt bị cáo V mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

Bị cáo V tàng trữ ma túy là để sử dụng không nhằm mục đích vụ lợi; bản thân bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: 01 (Một) phong bì đựng ma túy loại Heroine đã niêm phong. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ trái phép, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với người đàn ông theo bị cáo V khai nhận có biệt danh là “Ốc” là người đã bán Heroine cho V ngày 16/6/2022, tại khu vực cầu Trảng Đà, thuộc xóm 08, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, do không xác định được tên, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ điều tra xử lý là có căn cứ pháp luật.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 16/6/2022, của ĐỖ THÀNH V Công an thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 891/QĐ-XPHC, ngày 22/8/2022, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo V phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **ĐỖ THÀNH V** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

2. Xử phạt: Bị cáo **ĐỖ THÀNH V** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 6 năm 2022.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,058g (*không thấy không nắm tám gam*) ma túy Heroine (số còn lại sau khi giám định) được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Tang vật vụ ĐỖ THÀNH V, giám định ngày 16/6/2022”, mặt sau tại các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của đương sự ĐỖ THÀNH V cùng thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Tình trạng vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 12/10/2022.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo ĐỖ THÀNH V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo ĐỖ THÀNH V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án hình sự;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Anh Tuấn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án hình sự;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Tuấn